

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU  
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 25-02-2025

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lắm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Hữu Thiện;

2. Bà Lâm Thị Tội.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Liêm - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Mai Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 429/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Lê Thị Thanh P, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 3, thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt).

2. **Bị đơn:** Anh Hồ Đại H, sinh năm 1986. Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 3, thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thanh P trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng vào năm 2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Suối Đá, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do vợ chồng thường xuyên bất hòa, bất đồng quan điểm sống, anh H không quan tâm chăm lo cho gia đình nên cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc; hiện nay anh chị không còn sống chung. Nay chị P nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên xin ly hôn với anh H.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Hồ Minh K, sinh năm 2015 và Hồ Ngọc Lan Kh, sinh năm 2020. Hiện nay con chung đang sống chung với chị P. Chị P có yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con, chị yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2 triệu đồng/con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị tự thoả thuận, chị không yêu cầu toà án giải quyết;

*Trong quá trình giải quyết vụ án - bị đơn anh Hồ Đại H không trình bày ý kiến và không đến Tòa để tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải.*

*\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu.*

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn triệu tập họp lệ nhiều lần không đến nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thanh P đối với anh Hồ Đại H.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên Hồ Minh K, sinh năm 2015 và Hồ Ngọc Lan Kh, sinh năm 2020 cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của chị P.

Anh H được quyền thăm nom con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Thanh P và anh Hồ Đại H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Thanh P có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, anh Hồ Đại H đã triệu tập họp lệ nhiều lần không đến nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Đá, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào năm 2014, là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, trong thời gian anh chị chung sống vợ chồng thường xuyên

phát sinh mâu thuẫn nên không có hạnh phúc, do đó anh chị không còn sống chung.

Mặc khác, trong quá trình giải quyết vụ án, toà án triệu tập nhiều lần nhưng anh H không đến Tòa để tham gia các phiên hòa giải, không trình bày ý kiến cho thấy rằng anh không có thiện chí đoàn tụ vợ chồng. Do đó, có đủ cơ sở để xác định cuộc sống hôn nhân giữa chị P và anh H đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Thanh P về việc chị P có yêu cầu ly hôn đối với anh H là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Hồ Minh K, sinh năm 2015 và Hồ Ngọc Lan Kh, sinh năm 2020. Xét thấy con chung của anh chị hiện đang sống cùng chị P và nguyện vọng của con chung muốn sống chung với chị, do đó để đảm bảo đời sống ổn định và sự phát triển bình thường của con chung sau khi anh chị ly hôn cần giao con chung cho chị P tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Do chị P trực tiếp nuôi con nên có yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng đối với một con chung là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận. Buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/một con chung cho đến khi con chung thành niên có khả năng tự lao động sinh sống được; cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 03 năm 2025

Anh H được quyền thăm nom con theo quy định pháp luật.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh chị không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị P, anh H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51; 53; 81; 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Thanh P đối với anh Hồ Đại H. Chị P được ly hôn đối với anh H.

**2.** Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Hồ Minh K, sinh năm 2015 và Hồ Ngọc Lan Kh, sinh năm 2020. Tuyên giao hai con chung cho chị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng/một con chung cho đến khi con chung thành niên có khả năng tự lao động sinh sống được; cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 03 năm 2025

Anh H được quyền thăm nom con theo quy định pháp luật.

**3.** Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

**4.** Về án phí sơ thẩm Hôn nhân và gia đình:

Chị Lê Thị Thanh P phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0008272 ngày 07-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Chị P đã nộp đủ án phí.

Anh Hồ Đại H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí đối với nghĩa vụ buộc phải cấp dưỡng nuôi con.

**5.** Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

**6.** Quyền kháng cáo: Chị P và anh H được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**7.** Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Suối Đá;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**  
đã ký

**Nguyễn Văn Lắm**